

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2022/DS-ST

Ngày 30 tháng 5 năm 2022

V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Đoan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Trường Hận

2. Ông Duyên Văn Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Cẩm Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 340/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/QĐXXST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh.

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh C ..

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Chị Danh Như Ngọc, sinh năm 1997 (có mặt).

Địa chỉ: Số 20, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau.

**- Bị đơn:** Bà Thái Thị C, sinh năm: 1963 (vắng mặt).

Ông Huỳnh Văn K, sinh năm: 1966 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp Rạch Bần B, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*-Theo đơn khởi kiện ngày 11/8/2021 và tại phiên tòa người đại diện tho ủy quyền của nguyên đơn chị Danh Như Ngọc trình bày:* Hộ kinh doanh Tân Quang Minh (Tân Quang Minh) với vợ chồng ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C thực hiện giao dịch mua bán thức ăn nuôi tôm. Theo đó Tân Quang Minh bán thức ăn nuôi

tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa và các loại thuốc thủy sản theo đơn đặt hàng của ông K, bà C mua để nuôi tôm. Hai bên thỏa thuận đến khi thu hoạch thì phía ông K, bà C phải thanh toán dứt điểm.

Trong quá trình giao dịch ông K, bà C không thực hiện trả tiền đúng theo thỏa thuận là đến khi thu hoạch phía ông K, bà C không thanh toán cho Tân Quang Minh số tiền còn lại. Đến ngày 20/01/2021 hai bên đã xác nhận đối chiếu công nợ cho Tân Quang Minh, số tiền 168.875.000 đồng và cam kết thanh toán nhưng chỉ mới thanh toán được 2.000.000 đồng và đến nay không trả số nợ còn lại.

Nay nguyên đơn yêu cầu ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C trả số tiền nợ 166.875.000 đồng. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền tạm tính từ ngày 26/01/2021 đến ngày 10/8/2021 là 06 tháng 15 ngày x 166.875.000đ x 0,83%/tháng = 9.002.000 đồng.

Ngày 26/5/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C trả số tiền gốc 166.875.000 đồng, không yêu cầu tính lãi suất và không yêu cầu gì khác.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng bị đơn ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C đều vắng mặt không có lý do chính đáng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về thẩm quyền:* Ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C có nơi cư trú tại ấp Rạch Bần B, xã Phong Lạc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; nội dung tranh chấp là hợp đồng mua bán tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời đã ban hành Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải (02 lần), Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và tổng đạt hợp lệ cho ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C nhưng ông K, bà C đều vắng mặt không rõ lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; xét xử vắng mặt ông K, bà C theo quy định. Ông K, bà C không xuất trình bất kỳ tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình nên phải chịu hậu quả về việc không đưa ra chứng cứ để chứng minh theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật dân sự.

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Giao dịch của các đương sự là hợp đồng mua bán thức ăn tôm và thuốc thủy sản ngày 25/02/2019, tại biên bản làm việc về việc đối chiếu công nợ và cam kết thanh toán ngày 20/01/2021, mà ông K, bà C còn thiếu lại số tiền 168.875.000 đồng. Đến ngày 25/01/2021 trả được 2.000.000 đồng, còn lại 166.875.000 đồng nên ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh khởi kiện yêu cầu ông K, bà C thanh toán số tiền trên. Như vậy, quan hệ tranh chấp được xác định là tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 429; Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp*: Theo đại diện nguyên đơn trình bày, từ năm 2019, Tân Quang Minh có giao dịch mua bán thức ăn tôm, thẻ chân trắng và các loại thuốc thủy sản theo đơn đặt hàng của ông K, bà C. Đến ngày 20/01/2021 hai bên đã xác nhận đối chiếu công nợ cho ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh, số tiền 168.875.000 đồng, sau đó có trả 2.000.000 đồng, còn nợ số tiền 166.875.000 đồng, số tiền nợ này là do các bên có giao dịch mua bán thức ăn tôm và các loại thuốc thủy sản với nhau còn thiếu lại. Từ ngày 25/01/2021 đến nay phía ông K, bà C không thực hiện trả nợ. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác định số nợ trên do ông K, bà C là người ký hợp đồng mua bán nên yêu cầu ông K, bà C có nghĩa vụ trả số tiền 166.875.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn*: Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn thay đổi yêu cầu, chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông K, bà C có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh số tiền 166.875.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình; trong giai đoạn xét xử nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án biên bản làm việc về việc xác nhận đối chiếu công nợ và cam kết thanh toán ngày 20/01/2021, thể hiện ông Huỳnh Văn K thừa nhận còn nợ lại số tiền 168.875.000 đồng, sau đó có trả 2.000.000 đồng, còn nợ số tiền 166.875.000 đồng.

Xét, giao dịch mua bán thức ăn nuôi tôm và các loại thuốc thủy sản giữa Tân Quang Minh với ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C là thực tế. Mặc dù bị đơn vắng mặt nhưng đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và đã biết việc ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc – Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh khởi kiện đòi số tiền trên nhưng không có ý kiến gì phản hồi. Do đó, căn cứ vào hợp đồng mua bán, biên bản làm việc về việc xác nhận công nợ và cam kết thanh toán ngày 20/01/2021 là có cơ sở làm căn cứ chứng minh được quy định tại khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khẳng định về chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C phải chịu 5% án phí dân sự có giá ngạch với tổng số tiền buộc trả cho nguyên đơn; nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ*: Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 và khoản 3 Điều 68, khoản 1 khoản 2 và khoản 4 Điều 91, Điều 92, khoản 3 Điều 144, Điều 196, Điều 205, Điều 208, Điều 210, khoản 1 Điều 220,

khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 266, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 429, Điều 430, Điều 440 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Tuyên xử:***

1. Buộc ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc- Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh, số tiền 166.875.000 đồng (*Một trăm sáu mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

*Kể từ ngày ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc- Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C không thi hành xong khoản tiền trên, ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.*

2. Về án phí: Ông Huỳnh Văn K, bà Thái Thị C phải nộp số tiền 8.344.000 đồng (chưa nộp); ông Nguyễn Hoàng Thiên Phúc- Chủ hộ kinh doanh Tân Quang Minh được nhận lại số tiền 4.397.000 đồng theo biên lai thu số 0004111 ngày 02/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

3. Án xử sơ thẩm công khai: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND H. Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Huỳnh Văn Đoan**

